TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **102**/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 18 - 01 - 2018
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa – Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thu Phương

Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Trần Văn Triều
Ông Phạm Đức Hoan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Lê Ninh – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa****:* Ông Cao Hoàng Thắng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án thụ lý số 413/2017/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2017 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 3211/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Đinh Hải Đ, sinh năm 1974 (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Bà Phạm Thị H, sinh năm 1970 (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Cộng hòa Liên bang Đức.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23/8/2017 và quá trình giải quyết vụ án, ông Đinh Hải Đ trình bày:

Ông và bà Phạm Thị H đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương, được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 210, quyển số 02 ngày 11/9/2015.

Sau khi kết hôn, bà Phạm Thị H sang Đức còn ông ở lại Việt Nam. Ông bà phát sinh mâu thuẫn do không thống nhất được về vấn đề định cư và việc làm. Từ khi bà H sang Đức thì ông bà không còn gặp nhau nữa. Do khoảng cách về địa lý, không có điều kiện gần gũi, chăm sóc nhau dẫn đến tình cảm không còn. Ông bà

đã hòa giải nhiều lần nhưng không hàn gắn được. Nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên ông có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với bà Phạm Thị H.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tại Bản tự khai ngày 03/11/2017 được Tổng Lãnh sự quán Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Frankfurt an Main-CHLB Đức chứng thực chữ ký số 583/CTCK ngày 22/11/2017, bà Phạm Thị H trình bày:

Bà và ông Đinh Hải Đ kết hôn vào năm 2015 tại Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương theo Giấy chứng nhận kết hôn số 210 ngày 11/9/2015. Sau khi kết hôn, ông bà có cách sống không giống nhau nên thường xuyên mâu thuẫn. Sau đó bà H trở về Đức sinh sống và làm việc, ông Đ ở lại Việt Nam. Mâu thuẫn đỉnh điểm vào năm 2016 khi ông bà không thống nhất được với nhau về nơi định cư cũng như công việc. Từ đó ông bà không gặp nhau nữa nên cũng không thể giải quyết được mâu thuẫn vợ chồng. Ông bà hiện nay đều có cuộc sống riêng, hai bên gia đình cũng cố gắng hòa giải nhưng không thể hòa giải được. Vì vậy nay ông Đ nộp đơn xin ly hôn thì bà cũng đồng ý.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Ông Đinh Hải Đ và bà Phạm Thị H đều vắng mặt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Đối với các đương sự vắng mặt, Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của ông Đinh Hải Đ, cho ông Đinh Hải Đ được ly hôn với bà Phạm Thị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Ông Đinh Hải Đ đang cư trú tại Thành phố Hồ Chí Minh có đơn xin ly hôn với bà Phạm Thị H hiện đang sinh sống tại Cộng hòa Liên bang Đức. Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Điều 28, Điều 37, Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Đinh Hải Đ và bà Phạm Thị H tham gia phiên tòa vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 18/01/2017 nhưng ông Đinh Hải Đ và bà Phạm Thị H đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn:

Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 210, quyển số 02 ngày 11/9/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương thì quan hệ hôn nhân giữa ông Đinh Hải Đ và bà Phạm Thị H là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, bà Phạm Thị H quay trở lại Cộng hòa Liên bang Đức còn ông Đinh Hải Đ vẫn sinh sống ở Việt Nam. Do khoảng cách về địa lý, hai bên không có điều kiện gần gũi, chăm sóc nhau dẫn đến tình cảm vợ chồng bị phai nhạt, hạnh phúc vợ chồng không có. Ông Đinh Hải Đ và bà Phạm Thị H đều thừa nhận mục đích hôn nhân không đạt được, không còn khả năng đoàn tụ. Ông Đinh Hải Đ xin ly hôn và bà Phạm Thị H cũng đồng ý. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Xét thấy việc thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn và bị đơn là hoàn toàn tự nguyện, có căn cứ, phù hợp quy định tại Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung: Các đương sự khai không có nên không xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự khai không có nên không xét.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng ông Đinh Hải Đ phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Điều 37, Điều 40, Điều 147, Khoản 1 Điều 228, Điều 273, Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Hải Đ.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Đinh Hải Đ được ly hôn với bà Phạm Thị H.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Ông Đinh Hải Đ phải nộp án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 (ba trăm ngàn) đồng ông Đinh Hải Đ đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2017/0047604 ngày 06 tháng 9 năm 2017 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Đinh Hải Đ đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Ông Đinh Hải Đ được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Bà Phạm Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TC;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP (T/17).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thu Phương